TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2024/QĐCNTTLH	*VB, ngày 10 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn T và chị Đoàn Thị N;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Bùi Văn T; nơi cư trú: Thôn CH, xã CH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Người bị kiện: Chị Đoàn Thị N; nơi cư trú: Thôn CH, xã CH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Đoàn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn T và chị Đoàn Thị N có 02 con chung là Bùi Thị Ngọc L, sinh ngày 14-12-2001 hiện nay đã trưởng thành và Bùi Văn T , sinh ngày 05-12-2007. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận: Chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Văn T, sinh ngày 05-12-2007 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Văn T và chị Đoàn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã CH, huyện VB, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 17, quyển 01, ngày 23-9-1997);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền